

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

1.1.1. Khái quát về dự toán

* Tên KHLCNT:

Mua sắm vật tư để phục vụ sản xuất kinh doanh và phòng chống mưa bão, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường năm 2026

* Chủ đầu tư: Công ty kinh doanh than Bắc Trung bộ- Chi nhánh công ty cổ phần kinh doanh than miền Bắc- Vinacomin.

* Địa điểm thực hiện: Công ty kinh doanh than Bắc Trung bộ- Chi nhánh công ty cổ phần kinh doanh than miền Bắc- Vinacomin.

* Nguồn vốn đầu tư: Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty Kinh doanh than Bắc Trung Bộ.

1.1.2. Giới thiệu về gói thầu.

- Tên gói thầu: Mua sắm vật tư để phục vụ sản xuất kinh doanh và phòng chống mưa bão, đảm bảo công tác vệ sinh môi trường năm 2026

- Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty Kinh doanh than Bắc Trung Bộ;

- Hình thức và phương thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi;

- Phương thức LCNT: Một giai đoạn, một túi hồ sơ;

- Thời gian tổ chức LCNT: 45 ngày;

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 04/2026;

- Loại hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện gói thầu: 9 tháng;

- Tùy chọn mua thêm: Không thực hiện.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại E-HSMT;

- Hàng hóa được giao đến các địa điểm với số lượng cụ thể theo yêu cầu của chủ đầu tư cho mỗi đợt giao hàng từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết 31/12/2026, địa điểm cụ thể như sau:

+ Kho than Khánh Phú – KCN Khánh Phú – phường Đông Hoa Lư – tỉnh Ninh Bình.

+ Cửa hàng Nghi Sơn – Cảng Đại Dương – phường Nghi Sơn – tỉnh Thanh Hóa.

+ Xưởng Đông Vĩnh - số 28, đường Trần Nguyên Hãn, phường Thành

Vinh, Nghệ An.

- Chất lượng: mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ năm 2026 trở lại đây, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất đối với các hàng hóa chính;

- Hàng hóa, thiết bị đưa vào gói thầu phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa.

- Nhà thầu phải có đầy đủ Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Hàng hóa, thiết bị và dịch vụ liên quan (nếu có) thuộc gói thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây (*thông số kỹ thuật do Chủ đầu tư cung cấp*):

Hạng mục số	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bạt xanh cam 2 lớp	- Độ dày 170g/m ² ±10g; - Kích thước mỗi tấm 30mx20m hoặc tương đương
2	Lưới cước màu xanh hoặc đen	- Đường kính dây cước 10mm±1mm; - Định lượng 196g/m ² ±10g; - Kích thước mỗi tấm 30mx20m; - Quy cách: đan mắt lưới 50cmx50cm hoặc tương đương
3	Bao tải dứa	- Trọng lượng 112g/ chiếc ± 5g; - Kích thước dài 110cm ± 1cm; rộng 70cm ± 1cm; - Sức chứa 50kg, đóng gói 100 cái/kiện hoặc tương đương

Ghi chú:

- Trong yêu cầu về kỹ thuật nêu trên, model hay tên thiết bị, nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa (nếu có) chỉ mang tính chất tham khảo nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu tham dự có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalogue khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự “tương đương cơ bản” hoặc cao hơn so với yêu cầu kỹ thuật nêu trên (quy định tại “Tiểu mục 15.9, Mục 15, Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu”);

- “Tương đương cơ bản” được hiểu là có đặc tính kỹ thuật và tiêu chuẩn công nghệ tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các hàng hóa đã nêu trong E-HSMT.

- Thông số kỹ thuật trong E-HSMT nêu trên có thể có một số nội dung là Tiếng Anh, viết tắt chuyên ngành kỹ thuật, khi dịch sang Tiếng Việt dễ bị sai lệch ý nghĩa gây khó hiểu, do đó Bên mời thầu giữ nguyên.

- Dung sai cho phép đối với các thông số quy định về kích thước/khối lượng: $\pm 10\%$

1.3. Yêu cầu khác

1.3.1 Yêu cầu quan trọng về phương pháp tính đơn giá dự thầu

- Chất lượng: Hàng mới 100%, đảm bảo chất lượng. Sản xuất năm 2026.
- Có Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) và/ hoặc Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) và/hoặc giấy xuất kho, xuất xưởng và/hoặc các chứng từ, hóa đơn chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa.
- Hàng hóa được bảo hành kể từ ngày hai bên tiến hành bàn giao hàng hóa. Không bảo hành những lỗi do tác động môi trường bên ngoài.

Mục 2. Bản vẽ

Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa:

Kiểm tra bằng phương pháp đo kích thước, đếm số lượng và cân xác định trọng lượng hàng hóa tại địa điểm giao hàng.